

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2017

KẾ HOẠCH

Đảm bảo An toàn thực phẩm Tết Trung thu trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2017

Thực hiện Kế hoạch số 902/KH-BCĐTUVSATTP ngày 18/8/2017 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm về việc “Triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2017”. Căn cứ tình hình An toàn thực phẩm Tết Trung thu, UBND Thành phố xây dựng Kế hoạch đảm bảo An toàn thực phẩm Tết Trung thu trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm phục vụ Tết Trung thu. Thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, góp phần làm tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Đánh giá công tác chỉ đạo, triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu của các cấp, các ngành từ Thành phố đến quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn.

2. Yêu cầu

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vi phạm về chất lượng và điều kiện vệ sinh an toàn trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm. Xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo đúng quy định pháp luật. Thanh tra, kiểm tra đúng tiến độ, báo cáo đúng thời gian, theo sự chỉ đạo thống nhất của Ban chỉ đạo công tác an toàn thực phẩm (ATTP) Thành phố.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức, các quy định pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Công tác tuyên truyền

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức và thực hành cho người sản xuất, người kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm trong dịp Tết Trung thu. Nội dung tuyên truyền cho các nhóm đối tượng như sau:

- Đối với các cơ sở sản xuất bánh trung thu:

+ Tập trung phổ biến, tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị dụng cụ, kiến thức thực hành của người trực tiếp tham gia sản xuất thực phẩm chế biến thực phẩm quy định tại các văn bản hiện hành.

+ Các quy định về nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm, quy định về sử dụng phụ gia, bao bì thực phẩm, ghi nhãn sản phẩm, công bố sản phẩm, bảo quản sản phẩm thực phẩm.

- Đối với cơ sở kinh doanh bánh trung thu:

+ Tuyên truyền các quy định về: điều kiện vệ sinh nơi bày bán sản phẩm, nhập khẩu sản phẩm thực phẩm, công bố sản phẩm phù hợp quy định an toàn sản phẩm thực phẩm, vệ sinh cá nhân người kinh doanh thực phẩm.

+ Các cơ sở kinh doanh bánh trung thu cần kinh doanh và bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh để bánh trực tiếp dưới ánh nắng, không để gần hàng hóa có mùi lạ. Tuyệt đối không bán bánh quá hạn sử dụng, bánh mốc, bánh không rõ nguồn gốc.

- Đối với người tiêu dùng:

+ Phổ biến tuyên truyền về quyền lợi và nghĩa vụ của người tiêu dùng trong sử dụng thực phẩm.

+ Hướng dẫn lựa chọn, bảo quản và sử dụng sản phẩm an toàn.

- Đưa tin rộng rãi về những cơ sở sản xuất, kinh doanh bánh trung thu đảm bảo an toàn thực phẩm và những cơ sở vi phạm quy định điều kiện an toàn thực phẩm.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra

a) Thời gian triển khai: Từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành đến ngày 01/10/2017.

b) Đối tượng thanh tra, kiểm tra:

- Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm: Tập trung ưu tiên vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Trung thu như bánh trung thu, kẹo, rượu, bia, nước giải khát; Nguyên liệu, phụ gia thực phẩm sản xuất bánh trung

thu, nhân bánh trung thu, bao bì chứa đựng trực tiếp bánh trung thu..; Các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống phục vụ trong dịp lễ tết.

- Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Trong quá trình thanh tra, kiểm tra các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành ATTP thành phố sẽ làm việc với Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP của các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn để đánh giá việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại các địa phương.

c) Nội dung thanh tra, kiểm tra:

*** Công tác quản lý về ATTP:**

- Công tác triển khai, thực hiện kế hoạch đảm bảo ATTP phục vụ Tết Trung thu năm 2017 tại Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn.

- Công tác tuyên truyền giáo dục các quy định, kiến thức về an toàn thực phẩm.

- Việc triển khai các đoàn thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu 2017.

*** Đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:**

Tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các qui định của pháp luật về ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:

- Nội dung thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất:

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện VSATTP; Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy/ giấy xác nhận công bố phù hợp quy định ATTP và bản công bố hợp quy/bản công bố phù hợp qui định ATTP; Phiếu kiểm nghiệm sản phẩm định kỳ; Kết quả kiểm nghiệm nước dùng để sản xuất; Giấy chứng nhận sức khỏe và xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người tham gia sản xuất thực phẩm.

+ Các hợp đồng kinh tế, hóa đơn, chứng từ nguồn gốc nhân bánh trung thu, nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm, bao bì dùng để bao gói, chứa đựng thực phẩm được sử dụng trong sản xuất, chế biến, lưu thông, phân phối sản phẩm. Đặc biệt kiểm tra chất lượng nguyên liệu phụ gia thực phẩm đưa vào sản xuất thực phẩm: Lạp xường, xúc xích, dăm bông, mỡ lợn, thịt lợn, mứt bí, bột nếp, đậu xanh, trứng muối, phẩm màu, đường hóa học, các hương liệu, chất bảo quản,...

+ Kiểm tra các điều kiện vệ sinh: vệ sinh cơ sở; vệ sinh dụng cụ; thực hành vệ sinh cá nhân của người trực tiếp sản xuất thực phẩm; bảo quản nguyên liệu, sản phẩm.

+ Kiểm tra sản phẩm thành phẩm: Nhãn mác sản phẩm; Chất lượng bằng phương pháp cảm quan để phát hiện thực phẩm kém chất lượng: bị mốc, hỏng, quá hạn sử dụng, biến đổi màu sắc,...

+ Lấy mẫu để kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo qui định.

- Nội dung kiểm tra các đại lý, quầy hàng kinh doanh thực phẩm:

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện VSATTP; Giấy chứng nhận sức khỏe và giấy xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động. Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy, giấy xác nhận công bố phù hợp quy định ATTP và bản công bố hợp quy, bản công bố phù hợp qui định ATTP; phiếu kiểm nghiệm định kỳ của các sản phẩm lưu thông, phân phối tại quầy.

+ Các hợp đồng, nguồn gốc, hóa đơn chứng từ mua hàng.

+ Kiểm tra các điều kiện vệ sinh: vệ sinh môi trường; vệ sinh cơ sở; vệ sinh trang thiết bị dụng cụ; thực hành vệ sinh cá nhân của người trực tiếp kinh doanh sản phẩm; bảo quản sản phẩm.

+ Kiểm tra sản phẩm thành phẩm: nhãn mác sản phẩm; chất lượng bằng phương pháp cảm quan để phát hiện thực phẩm kém chất lượng: bị mốc, hỏng, quá hạn sử dụng, biến đổi màu sắc,...

*** Đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đầu tư; Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; Giấy xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở/người quản lý và người chế biến thực phẩm; Giấy chứng nhận sức khỏe của chủ cơ sở/người quản lý và người chế biến thực phẩm; Kết quả kiểm nghiệm nước nguồn dùng cho chế biến thực phẩm/hóa đơn mua nước sạch...; Giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm, phụ gia thực phẩm,... Sở kiểm thực 3 bước.

- Kiểm tra các điều kiện vệ sinh: vệ sinh môi trường, vệ sinh cơ sở, vệ sinh trang thiết bị dụng cụ, thực hành vệ sinh cá nhân của người trực tiếp kinh doanh sản phẩm, bảo quản sản phẩm,...

d) Phương pháp thanh tra, kiểm tra:

- Các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Thành phố, quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành tiến hành thanh tra/ kiểm tra trực tiếp tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, dịch vụ ăn uống và nắm bắt thực trạng công tác quản lý của cấp dưới (lưu ý phối hợp giữa các ngành, các cấp, tránh sự chồng chéo).

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra:

+ Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm của cơ sở;

+ Thu thập tài liệu liên quan;

+ Kiểm tra thực tế cơ sở thực phẩm;

+ Lấy mẫu để kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm;

- + Lập biên bản thanh tra, kiểm tra, biên bản vi phạm hành chính (nếu có);
- + Phân tích, đánh giá hồ sơ liên quan an toàn thực phẩm;
- + Phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm để hoàn thành báo cáo;
- + Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra, các đoàn tiến hành nhận xét, đánh giá việc thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại cơ sở thực phẩm; việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu năm 2017 tại địa phương; đề xuất các giải pháp tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm.

e) Phân cấp, phân công thanh tra, kiểm tra:

Các Sở, ngành xây dựng và triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra ATTP Tết Trung thu đối với lĩnh vực thuộc Sở, Ngành quản lý có sự thống nhất tránh chồng chéo trong quá trình thanh tra, kiểm tra.

* **Cấp thành phố:** Thành lập 03 Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP Thành phố thực hiện:

- Thanh tra, kiểm tra công tác triển khai, thực hiện kế hoạch đảm bảo ATTP phục vụ Tết Trung thu năm 2017 tại Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn, đối với 20 quận, huyện, thị xã tập trung các cơ sở sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh, cung cấp thực phẩm với số lượng lớn do tuyến Thành phố quản lý.

- Quản lý, theo dõi, giám sát đối với 10 quận, huyện không có các cơ sở sản xuất, kinh doanh quy mô nhỏ.

+ Đoàn số 01 do Lãnh đạo Sở Y tế là Trưởng đoàn thanh tra, kiểm tra các quận, huyện: Bắc Từ Liêm, Tây Hồ, Ba Đình, Long Biên, Gia Lâm, Sóc Sơn, Đông Anh. Giám sát: Mê Linh, Chương Mỹ, Thanh Oai.

+ Đoàn số 02 do Lãnh đạo Sở Công thương là Trưởng đoàn thanh tra, kiểm tra các quận, huyện: Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Hoàng Mai, Nam Từ Liêm, Hoài Đức, Hà Đông, Thạch Thất. Giám sát: Đan Phượng, Mỹ Đức, Ứng Hòa.

+ Đoàn số 03 do Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là Trưởng đoàn thanh tra, kiểm tra các quận, huyện: Thanh Xuân, Đống Đa, Thanh Trì, Thường Tín, Phú Xuyên, Thị xã Sơn Tây. Giám sát: Cầu Giấy, Quốc Oai, Phúc Thọ, Ba Vì.

Trưởng đoàn Thanh tra, kiểm tra chủ động xếp lịch; Chịu trách nhiệm thông báo thời gian, nội dung, chương trình làm việc cho đơn vị được kiểm tra; Bố trí phương tiện đi lại cho Đoàn để đảm bảo thời gian và tiến độ theo phân công; Báo cáo kết quả thanh, kiểm tra của Đoàn gửi Thường trực Ban Chỉ đạo công tác ATTP Thành phố.

* **Cấp quận, huyện, thị xã:**

- Thành lập các Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành ATTP kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP phục vụ Tết Trung thu năm 2017 tại các xã, phường, thị trấn và phối hợp với các Đoàn thanh tra, kiểm tra của Thành phố trong việc thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trên địa bàn.

- Kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm đặc biệt các cơ sở sản xuất hộ gia đình, đại lý kinh doanh thực phẩm... đã được phân cấp trên địa bàn quận, huyện quản lý; đồng thời tăng cường rà soát, kiểm tra và xử lý vi phạm không để tồn tại các cơ sở sản xuất bánh Trung thu hoạt động không phép trên địa bàn.

- Phúc tra, giám sát các cơ sở do xã, phường, thị trấn kiểm tra.

*** Cấp xã, phường, thị trấn:**

Tổ chức các Đoàn kiểm tra liên ngành ATVSTP, kiểm tra tại các cơ sở phục vụ, dịch vụ, cơ sở bán lẻ,... trên địa bàn xã, phường, thị trấn, chợ và thức ăn đường phố theo phân cấp.

g) Chế độ báo cáo:

- Các đơn vị lập kế hoạch, thành lập các Đoàn Thanh tra, kiểm tra và triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP phục vụ Tết Trung thu năm 2017, gửi Sở Y tế Hà Nội - Thường trực Ban chỉ đạo công tác ATTP Thành phố trước ngày 10/9/2017.

- Báo cáo nhanh kết quả thực hiện đợt 01 vào ngày 20/9/2017 và báo cáo tổng hợp kết quả toàn đợt vào ngày 01/10/2017 gửi Sở Y tế để tổng hợp (Mẫu báo cáo đính kèm. Địa chỉ nhận báo cáo: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hà Nội, 70 đường Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. ĐT/Fax 024.37759839. Email: ccvsattp_soyt@hanoi.gov.vn).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Thường trực Ban chỉ đạo công tác ATTP Thành phố, xây dựng kế hoạch, tham mưu thành lập 03 Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành Thành phố và triển khai bảo đảm ATTP phục vụ Tết Trung thu năm 2017.

- Phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các cơ quan báo chí của Thành phố tuyên truyền các biện pháp đảm bảo ATTP.

- Tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Y tế theo đúng quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tăng cường tuyên truyền công tác đảm bảo ATTP trong chế biến, bảo quản nguyên liệu thực phẩm, đặc biệt các nguyên liệu sử dụng để sản xuất thực phẩm trong dịp Tết Trung thu.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đối với lĩnh vực thuộc ngành Nông nghiệp quản lý.

- Phối hợp các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác thanh tra, kiểm tra.

3. Sở Công Thương

- Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát thực phẩm lưu thông trên thị trường, đặc biệt các loại thực phẩm nhập khẩu. Kiểm tra kiểm soát các cơ sở sản xuất, kinh doanh các mặt hàng do ngành Công thương quản lý như: bánh Trung thu, nguyên liệu sản xuất bánh trung thu, rượu, bia, nước giải khát... phối hợp các Sở, ban, ngành, UBND các cấp trong công tác thanh tra, kiểm tra.

- Tuyên truyền chỉ đạo các đơn vị trong ngành các biện pháp đảm bảo ATTP.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đối với lĩnh vực thuộc ngành Công thương quản lý.

4. Công an thành phố Hà Nội

Phối hợp các ngành chức năng kiểm soát chất lượng ATTP đối với các loại thực phẩm phục vụ Tết Trung thu lưu thông trên địa bàn Thành phố. Điều tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm qui định về ATTP. Chỉ đạo và tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành các cấp.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng các đơn vị trong ngành phối hợp với các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước tăng cường đưa các tin bài cập nhật: kết quả thanh tra, kiểm tra; các cơ sở vi phạm về ATTP; tin bài cảnh báo mất an toàn cho cộng đồng. Tuyên truyền hướng dẫn người tiêu dùng lựa chọn bánh Trung thu và thực phẩm an toàn.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo công tác kiểm tra giám sát bảo đảm quy chuẩn chất lượng sản phẩm thực phẩm đúng qui định hiện hành.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường kiểm tra công tác đảm bảo ATTP tại các bếp ăn tập thể, căng tin tại các trường học. Tuyên truyền cho phụ huynh và học sinh chỉ mua bánh Trung thu tại cơ sở đảm bảo ATTP, có địa chỉ tin cậy.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

Có kế hoạch bố trí, bảo đảm kinh phí và hướng dẫn sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí phục vụ hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn Thành phố của các đơn vị đúng qui định.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các Báo: Hà Nội Mới, Kinh tế Đô thị, An Ninh Thủ đô:

Tăng cường đưa tin bài ảnh, phóng sự về tình hình ATTP phục vụ Tết Trung thu trên địa bàn. Tuyên truyền phổ biến kiến thức, các quy định pháp luật về ATTP.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội; các sở, ban, ngành Thành phố

Tiếp tục thực hiện các nội dung của Kế hoạch liên tịch số 148/KHLT/UBND-UBMTTQ ngày 01/8/2016 của UBND Thành phố và Ủy ban MTTQ thành phố Hà Nội. Đồng thời căn cứ chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp công tác kiểm tra, tuyên truyền bảo đảm ATTP, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác bảo đảm ATTP. Tham gia giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng xử lý kịp thời các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh bánh trung thu, hàng thực phẩm kém chất lượng, không bảo đảm ATTP.

11. UBND các quận, huyện, thị xã

- Xây dựng kế hoạch, triển khai các nội dung công tác bảo đảm ATTP phục vụ Tết Trung thu năm 2017.

- Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung bảo đảm ATTP Tết Trung thu theo phân cấp. Kiên quyết xử lý vi phạm về ATTP đúng quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định (mẫu báo cáo gửi kèm).

Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban MTTQ thành phố Hà Nội, các tổ chức chính trị - xã hội và yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện (gửi Sở Y tế tổng hợp)./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Bộ Y tế; Văn phòng Chính phủ; } (để
- Thường trực Thành ủy; } b/cáo)
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Cục ATTP, Thanh tra BHYT;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP N.N.Kỳ, P.C.Công, T.V.Dũng, Phòng KGVX, NC, KT, TKBT, TH;
- Lưu VT, KGVX Thành.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu

PHỤ LỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ATTP
(Kèm theo Kế hoạch số: ~~199~~ **199**/KH-UBND ngày ~~08~~ **08**/9/2017 của UBND Thành phố)

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010;
- Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về Nhãn hàng hóa;
- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của liên Bộ: Y tế - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;
- Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế qui định về điều kiện chung đảm bảo ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Thông tư số 16/2012/TT-BYT ngày 22/10/2012 của Bộ Y tế qui định về điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi của Bộ Y tế;
- Thông tư số 19/2012/TT-BYT ngày 09/11/2012 của Bộ Y tế hướng dẫn việc công bố hợp qui và công bố phù hợp qui định ATTP;
- Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ Y tế qui định về điều kiện ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố;
- Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27/10/2014 của liên Bộ: Y tế - Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Công Thương hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn.
- Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22/12/2014 của Bộ Công Thương Quy định cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm;
- Thông tư số 57/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương quy định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
- Các quy chuẩn quốc gia, qui định về ATTP;
- Các văn bản của Bộ Y tế và các Bộ, ngành liên quan qui định về đảm bảo ATTP.

PHỤ LỤC MẪU BÁO CÁO

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /9/2017 của UBND Thành phố)

ĐƠN VỊ.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC- ATTP

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ Tết Trung thu năm 2017

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO

1. Ban hành các văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã		Tuyến huyện	
		Tổng số xã	Số xã có (*)	Tổng số huyện	Số huyện có (*)
1.	Họp triển khai ATTP Tết Trung thu				
2.	Quyết định, chỉ thị				
3.	Kế hoạch				
4.	Công văn				
7	Có Tuyên truyền văn bản QPPL liên quan				

- Ghi chú: (*): Nếu là báo cáo của 1 xã, phường thì đánh dấu vào ô tương ứng. BC của Quận/ Huyện thì ghi tổng số xã có.

2. Triển khai các quy định của pháp luật về bảo đảm chất lượng ATTP tại địa phương:

- Số cơ sở được thẩm định, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP mới cấp dịp Tết Trung thu:.....cơ sở.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN GIÁO DỤC PHỔ BIẾN ATTP.

TT	Hoạt động	Tuyến xã phường		Tuyến quận huyện	
		SL/buổi	TS người dự, phạm vi bao phủ	SL/buổi	TS người dự, phạm vi bao phủ
1.	Nói chuyện, tuyên truyền				
2.	- Tập huấn BCD, đoàn thể - Phổ biến KTCông nhân CSTP
3.	Hội thảo				
4.	Phát thanh				

5.	Truyền hình				
6.	Bài tự viết: Trong đó số bài đăng báo:
7.	SP truyền thông	Băng rôn, khẩu hiệu			
		Áp – phích			
		Tờ gấp			
		Băng đĩa hình			
		Băng đĩa âm			
		Khác			
8.	- Cam kết ATTP Hoạt động khác: ghi rõ				

III. CÔNG TÁC THANH TRA KIỂM TRA TẠI ĐỊA PHƯƠNG

3.1. Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

Trong đó:

+ Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến Q,H,TX:.....trong đó số đoàn liên ngành.....

+ Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến phường, xã, thị trấn:.....

3.2. Kết quả kiểm tra, thanh tra:

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Cơ sở thực phẩm	Xã, phường, thị trấn				Quận, Huyện, Thị xã			
		TS cơ sở	Số được KT,T.Tr	Số CS đạt	Tỉ lệ đạt (%)	TS cơ sở	Số được KT,T.Tr	Số CS đạt	Tỉ lệ đạt (%)
1	Sản xuất, chế biến TP								
2	Kinh doanh								
3	Dịch vụ ăn uống								
4	Thức ăn đường phố								
	Tổng số (1 + 2 + 3+4)								

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Xã, phường, thị trấn		Quận, Huyện, Thị xã	
		Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra				
2	Số cơ sở có vi phạm				
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý				

Trong đó:					
3.1 Hình thức phạt chính:					
	Số cơ sở bị cảnh cáo				
	Số cơ sở bị phạt tiền				
	Tổng số tiền phạt				
3.2 Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả					
*	Số cơ sở bị đóng cửa				
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm				
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành				
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm				
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy				
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn				
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục				
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo				
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành				
*	Các xử lý khác				
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý				
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)				

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Xã, phường, thị trấn			Quận, Huyện, Thị xã		
		Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %	Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở						
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ						
3	Điều kiện về con người						
4	Công bố sản phẩm						

5	Ghi nhãn thực phẩm						
6	Quảng cáo thực phẩm						
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm						
8	Vi phạm khác (ghi rõ)						

Bảng 4. Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Nội dung	Số mẫu được KN	Số mẫu đạt	Tỷ lệ % đạt
*	Tổng số XN nhanh			
	Trong đó XN nhanh phẩm màu			
9	Tổng số mẫu đã lấy gửi XN hóa lý, vi sinh.: trong đó:			
9.1.	Xét nghiệm hóa lý			
9.2.	Xét nghiệm vi sinh, trong đó:			
	- Thực phẩm			
	- Bao gói, dụng cụ			
	- XN Nước			

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG: (nhận xét theo kết quả các bảng trên)

1. Ưu điểm:

2. Khó khăn, tồn tại

V. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)